

Biểu 13/BCTU

Ban hành kèm theo thông tư số
37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019

Ngày nhận báo cáo: trước ngày 31/3 năm
sau

Đơn vị báo cáo: Vụ Bảo hiểm Y tế

Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Kế hoạch Tài
chính - Bộ Y tế

HOẠT ĐỘNG BẢO HIỂM Y TẾ

Báo cáo năm

TT	Chỉ tiêu	Số lượng
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>
I	Số người tham gia bảo hiểm y tế (triệu người)	
	Nhóm 1	
	Nhóm 2	
	Nhóm 3	
	Trong đó: Người thuộc hộ gia đình nghèo	
	Nhóm 4	

	Trong đó: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo	
	Nhóm 5	
	Nhóm 6	
II	Tổng số thu bảo hiểm y tế (tỷ đồng)	
	Nhóm 1	
	Nhóm 2	
	Nhóm 3	
	Trong đó: Người thuộc hộ gia đình nghèo	
	Nhóm 4	
	Trong đó: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo	
	Nhóm 5	
	Nhóm 6	
III	Tổng số chi cho khám chữa bệnh (tỷ đồng)	
	Nhóm 1	

	Nhóm 2	
	Nhóm 3	
	Trong đó: Người thuộc hộ gia đình nghèo	
	Nhóm 4	
	Trong đó: Người thuộc hộ gia đình cận nghèo	
	Nhóm 5	
	Nhóm 6	
IV	Tổng số lượt khám chữa bệnh có BHYT (nghìn lượt)	
	1. Lượt nội trú	
	2. Bệnh nhân ngoại trú	
V	Chi phí trung bình KCB nội trú (nghìn đồng)	
VI	Chi phí trung bình KCB ngoại trú (nghìn đồng)	
VII	Mức thu BHYT bình quân thẻ (nghìn đồng)	
X	Mức chi BHYT bình quân thẻ (nghìn đồng)	

Nhóm đối tượng theo Nghị định số 146/NĐ-CP/2018

Mục đích:

Phân tích, đánh giá tỷ lệ về độ bao phủ BHYT tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân; theo dõi kết quả công tác khám chữa bệnh BHYT và đề ra các cải tiến nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của toàn dân

Thời gian báo cáo: Báo cáo 1 năm 1 lần

Cách tổng hợp và ghi chép:

Thông kê toàn bộ số người tham gia BHYT, tổng thu BHYT, tổng chi khám chữa bệnh (phân tách theo các nhóm BHYT), mức chi phí trung bình KCB nội trú, ngoại trú, mức thu/chi BHYT bình quân thẻ.

Nguồn số liệu: Báo cáo của BHXH tỉnh.

Nguồn: Thông tư 37/2019/TT-BYT